

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 23/04/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương.
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo (đính kèm theo Nghị quyết)

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2012 và định hướng năm 2013;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty mẹ và hợp nhất năm 2012.

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Năm 2012
A	Lợi nhuận chưa phân phối:	100,0%	208.331.137.254
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối trước năm 2012		102.658.021.593
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2012		105.673.115.661
B	Phân phối lợi nhuận 2012	76,3%	158.920.000.000
1	Trích quỹ phát triển sản xuất kinh doanh (năm 2012)	1,0%	2.000.000.000
2	Trích quỹ dự phòng tài chính (năm 2012)	1,0%	2.000.000.000



3	Chia cổ tức năm 2012 (5% vốn điều lệ)	72,0%	150.000.000.000
4	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (năm 2012)	1,0%	2.000.000.000
5	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,2%	2.500.000.000
6	Thù lao HĐQT & BKS 2012	0,2%	420.000.000
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	23,7%	49.411.137.254

Điều 3. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2012 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013

3.1 Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2012

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thù lao phê duyệt
A	Thù lao Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch HĐQT	120.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	84.000.000
3	Thành viên HĐQT	108.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát	
1	Trưởng Ban kiểm soát	60.000.000
2	Thành viên BKS	48.000.000
C	Tổng cộng	420.000.000

3.2 Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2013

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thù lao năm 2013
A	Thù lao Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch HĐQT	120.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	84.000.000
3	Thành viên HĐQT	108.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát	
1	Trưởng Ban kiểm soát	60.000.000
2	Thành viên BKS	48.000.000
C	Tổng cộng	420.000.000

Điều 4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013 như sau

4.1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực kinh doanh du lịch; tài chính, sản xuất và đầu tư xây dựng.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

4.2. Danh sách các công ty kiểm toán được thông qua:

STT	Tên doanh nghiệp	Ngày thành lập	Địa chỉ liên hệ
01	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	13/5/1991	Tầng 12A, 12B, 15, 16 Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
02	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	03/11/1992	Trung tâm Thương mại Daeha Tầng 15-360 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
03	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán	13/05/1991	Số 1 Lê Phụng Hiểu - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội

4.3. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên và giao cho Tổng Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán. Trong trường hợp Công ty không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2013 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012 (Kiểm toán)	Năm 2013 (Kế hoạch)	Tỷ lệ so với 2012
1	Tổng tài sản	11.515	11.800	102%
2	Vốn Điều lệ	3.000	3.000	100%
3	Tổng doanh thu	1.968	3.000	152%
4	Lợi nhuận trước thuế	175	200	114%

Điều 6. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi trụ sở Công ty